NAM THỨ NHẤT — N·12

phong hóa

tuần báo

Xuất bản ngày thứ năm

THỨ NĂM 1er SEPTEMBRE 1932

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 2449

THANH LONG 2 ET 6 RUE DE TAKOU HANOI

NGĂN PHONG NAN CHÁY KNOCK OUT 29 ĐỒNG-KHÁNH 29

CÁI TÔI LÀ CÁI KHẢ-Ố

Thi « cái tôi » bao giờ cũng vẫn là cái khả ố, dù khi nó như có ngụ một ý nghĩa nhân nhượng.

Tân đương lái văn chương của bản, ông X khen : « Tuy bạn tôi chỉ đậu tú-tài nhưng chẳng kém các ông cử nhân soáng mấy lí, » Người đâu. nhẫn nhận, chung quanh thì thầm, chỉ khoe nơ với mà không hề đến mình xin các ngài đừng bình phẩm hấp tấp. Hãy ngâm nghĩ cho kỹ cái câu khen kia đã vì nó chỉ mới phô một nửa tư-tưởng của người mà các ngài cho là nhân nhân. Các ngài lấy làm ta ? Thì có gì tả lạ, ông X tới đậu cử nhân khoa văn-chương, mà xin các ngài biết cho rằng ông cử tới chẳng phải một ông cử soáng.

Các ngài muốn tôi thí dụ nữa ?

Thì thiếu gì. Này trong võ giới : Ông A mới lấy quán-vợt chẳng soáng nước nổ khen ngợi ngôn « linh khoa » của ông B là người vừa chẳng vợt hàng minh sau cái fi-nét fi-fi-fi. Ông gửi đích C trọn mất phục ông D « vô » giỏi, sau khi ông đã bắt được hết các quả bóng mà kẻ địch thủ mấy lần suýt đã vào « gôn ».

Này trong văn giới : Ông B trông thì an lí bạn lạc lệ bằng những lời khen quá đáng. Ông trở bút nhận bài bạn đưa đăng báo, đưa cầu nhưng mà... sau một trăng dài những lời ca tụng. Câu học trò bạn văn chương khen môn cách-trí, của bạn học bạn toán-pháp.

Này trong hoạn giới : Ông huyện D phê vào lý-lịch thầy thừa J một câu « rất thanh liêm, rất thông-minh ». Lời phê ấy chỉ có nghĩa : « Tôi ưa tính thanh liêm của thầy thừa J vì tôi cũng thanh liêm, tôi rõ thấy thầy thừa thông minh vì tôi rất thông minh nên mới xét nổi cái thông minh của người.

Này trong thượng giới... này trong... công giới, nhưng thôi để các ngài tự đoán lấy, nào có khó gì...

Mà ta nên biết những người chân giá trị như những nhà văn sĩ chứ đành cũng không tránh khỏi cái « văn-nhân thường-tình » ấy đâu. Thưa các ngài, đừng vội giận, tôi nói văn-sĩ tức đành bên Pháp kia đấy ạ. Một hôm Hérédia khen nức khen nở cái lối văn nôi của Pierre Louÿs. Ông tung bốc ban qui quát, đến nỗi một nhà văn-sĩ hình như V. Margueritte, đương dậy cao tự ra vẻ. Ông thở dài than rằng :

— Tôi lấy làm biết tâm lắm. Tính phen phết văn là tính của nhiều người trong bạn anh em mình.

Có người hỏi :

— Thưa ông thế văn văn của P. Louÿs ra sao ?

Nhà tài-sĩ chữ đành Hérédia bìu môi, tức dầu.

— Giá ông ấy đừng viết thơ thì hơn, vì xin thú thực, thơ ông ấy không thể thương được.

PHONG HÓA

Xem trang nhì

Hội Lương-Hữu cựu học sinh trường Trung học Bảo hộ

Tôi xin báo cáo để các bạn gần xa biết rằng bạn Phạm-hữu-Ninh, đốc học trường Thăng-Long Hanoi sẵn lòng trừ một phần tư (25 o/o) tiền học phí của những con trai hay con gái cùng ta theo học lại trường ấy. Học trò đã học rồi hay đến niên khóa này mới vào học tại lớp đồng-ấu đến năm thứ tư đều được hưởng quyền lợi ấy cả.

Các bạn ở xa có con em về học ở Hanoi bất luận ở trường công hay trường tư muốn ông Đốc trường Thăng-Long hoặc bản hội trông nom giúp, chúng tôi vui lòng làm nhận.

Tôi lại nhắc để các quý hữu biết rằng đến vụ khai trường này, *hội sẽ cấp học bổng cho hai con trẻ lông học tại trường Bảo-hộ*, vậy ai chưa đóng tiền góp đồng niên thì xin đóng ngay cho, quý hữu nào ở xa thì xin giao cho người thay mặt hội (Délégué régional) ở chỗ mình ở. Ai cần người làm, hoặc biết sở nào cần người làm cũng xin mách bảo hội, chúng tôi cảm tạ vô cùng.

Hội-trưởng
Nguyễn-Lê

CÚN SƠ NGON BÚT KỲ LẠ

Bài thơ « Răng cần phải lưỡi » đã đăng trong tập báo Phong-Hóa số 7, dịch giả nguyên ý muốn cảnh-tỉnh cho những ai đã điên-đảo cương-thường, bại thương phong-hóa, chớ không chủ ý về khảo cứu văn thơ cổ và truy tầm tác-giả nên trên đầu bài đã tiền đề ngay rằng « Tương truyền bài này của vua Tự-Đức...»

Nay ngẫu nhiên xem trong báo « Phụ-nữ Thời-đàm » số 185 mới được biết ngòn bút kỳ-lạ của cô Minh-Tước vì muốn đùa với báo Phong-hóa mà về với thành một bài đại cá sa, chứa chan những lời quả đáng : « nào là bài thơ ấy vua Tự-Đức sai quan hầu là ông Phạm-duy-Thanh làm, chớ không phải chính đức vua là tác giả. Minh-Tước lại muốn làm quan khâm-sai thay lời đạt ý vua Tự-Đức sử trảm ông quản-lý báo Phong-Hóa về tội vu thơ và truyền phán rõ ràng nào là việc ông Hoàng bảo làm phần đức vua bắt giết trước khi làm thơ, nào là ông Phạm-duy-Thanh làm bài thơ ấy là có ý xuyên đức vua, nào là truyền cất chính chữ này chữ khác. » Vì một lẽ bất đắc dĩ nên có mấy lời nói lại cùng Minh-Tước cho thọ ý bất tất nay không muốn lôi thôi vì câu chuyện vô ích mà phải nói thì nói cũng tiếc nhời vì cái khoa học « đèn đang kéo dài » không thích Chỉ xin chất vấn lại Minh Tước :

1· — Do quyền sách nào mà cô biết bài thơ « Răng cần phải lưỡi » Vua Tự Đức sai viên quan hầu cầm chuyển chỉ làm ra ?

2· — Do quyền sử nào mà cô biết việc ông Hoàng bảo làm phần bị giết trước khi có bài thơ ?

3· — Đức vua giết ông Hoàng bao ngày, tháng, năm nào ?

4· — Bài thơ ấy làm ngày, tháng, năm nào ?

Thiết nghĩ bài thơ ấy đã của đức vua hay đã không phải, việc ông Hoàng bảo đâu trước sau thơ điên không phải là một vấn đề đáng quan trọng cần phải tách bạch chi trích. Sở dĩ chất vấn lẫy điều như trên là ý muốn biết những việc ấy khó có bằng cứ mà có ra chăng nữa cũng chẳng làm gì. Hà tất phải đem lên bàn trương tuyên bố. Cuộc đời bốn tập nay tưởng không có chuyện gì khác đáng bàn trên bốn nữa sao ? Nếu bởi nhỡ hết hơi, bởi nhỡ bút cần nên bữa ấy may gặp cô câu chuyện văn chương ấy cô Minh Tước lại khỏi phải trắng chân trên tờ báo hôm ấy thì chúng tôi cũng vui lòng dung thứ. Còn nếu vì mục đích muốn đùa với báo Phong Hóa thì chúng tôi xin thưa rằng : « báo Phong Hóa kiêng kỉ cái điều ấy cũng xin khảng nghị nốt. Có đã dịch lại bài thơ và nói rằng : « đó là phong thánh chẳng » đã được phụng chỉ dịch, ngâm cho chúng tôi đâu đã được hân hạnh phụng chỉ, nên không dám công có cũng ngâm...

Ngòn bút kỳ tân ngữ thế nào...!
Cún sơ khên vẽ chuyện tao lao.
Tiên hồng nhân nhủ cô Minh Tước.
Câu chuyện văn chương ấy nhạt phào...

NGÔ-ĐÌNH-CHIÊN

PHONG TỤC

TỤC SƠN ĐẦU

Của dân mọi ở Lạng-sơn

Theo phép vệ sinh thì cái đầu thường phải gội luôn luôn để sự bụi bẩn của tóc được dễ dàng. thân thể được trắng khiết, vậy mà ở những dân miền mọi ta họ có tục sơn đầu như mình sơn đồ vật vậy.

Cái lẽ sơn đầu nầy họ làm rất lạng trong. Ngày lễ thường bao giờ cũng là ngày mồng hầy thàng giêng. Hôm ấy cả làng hội họp ở một nơi. mổ lợn giết trâu cùng lễ, rồi mỗi người cầm một chén sơn và một cái chổi con dài độ 15 phân tây, làm bằng những cành cây con, đem sơn quét lên đầu. Khi sơn khô trông đầu người nào cũng như đội một chiếc mũ đen vậy. Họ cho thế là đẹp lắm nên suốt giả trẻ ai cũng ưa sơn đầu cả. Để vậy gần một năm đến ngày 23 tháng chạp họ đùng một thứ dầu gội sơn cũ đi rồi mồng hầy tháng giêng lại sơn lại,

S. T.

MỘT SỰ CẢI-CÁCH LỚN CỦA BÁO PHONG - HÓA

Phong-hóa tuần báo tạm ra 4 trang giá bán 0p08 để đủ thời giờ dự định một cuộc hoàn cải rất lớn lao.

Vài tuần nữa tờ báo Phong-Hóa sẽ được vừa lòng độc giả về hết các phương-diện văn-chương, mỹ-thuật, tư-tưởng.

Xin độc-giả vững tâm chờ đợi. Phong-hóa tuần báo sẽ không phụ tấm lòng yêu mến của độc giả.

CA DAO GIẢI THÍCH

« Mành treo chiếu rách cũng treo
Hương xông nghi ngút của đều cũng xông »

Trò đời, kẻ một quan khinh kẻ chín tiền, cho nên chuộng khánh khinh mảnh chĩnh, hễ ngỗ bỉ bẻ dửa, kém nhau một tí, hơn nhau một lý; thì tức nhiều, đã mấy người biết nghĩ đến câu « mèo nào cắn mỉu nào ». Mảnh chĩnh rỏ rẻ nhưng « ngày ăn « xôi » lúc ấy ai mà giữ nổi ? Còn trần ai đã trắc ai giỏ, ai hay, thì chữ vinh nhục phải chờ đến khi « đạy » in thiên mới nên phân biệt. Thế mà có kẻ tiền nhân đắc chí, con đĩ mới lên làm bà, đã tự cao tự đại coi người hằng nhà con mắt, hãnh diện với bà con, khinh bỉ xóm riềng, chê bai làng mạc. Đã hay mành mành thì « sang » hơn chiếu nhưng phải biết « người năm bảy đẳng của vạn loài » hương cũng làm thơ hương, mà cái cũng nhiều giống cỏ ; Hương mà « hương thái hoa lộng » thì hương ấy chỉ có giá trị [illegible]

« Ra đường thấy cảnh hoa vui
Hai tay nâng lấy cả người mới ta »

thôi, chớ cái mà « cứt sắn cứt lim » thì chưa chắc đã là vật vô ích, dùng khinh mà lại đăng quý !

Câu ca-dao trên kia là giọng nói đồng đảnh trai lơ không phải giọng người đứng đắn. Đã là người sở học thì không bao giờ lại dùng đến những lời chênh lệnh để khinh người : trước khi nói tất phải nghĩ trước nghĩ sau, vì

« Nhời nói chẳng mất tiền mua
Liệu lời mà nói cho vừa lòng nhau »

Trượt chân để gỡ, trượt miệng khó lòng.

Lại xét cho cùng thì người có học không những biết cân nhắc từng chữ từng câu mà thôi nhưng rủi không may, ở đời gặp phải những phường ngỗ của khinh người, cũng không thèm cấp, chữ rằng « hữu xạ tự nhiên hương » không khoe khoang không cay tác cay lái, cay thần cay thế, chẳng a dua, hống hách như phường nông nổi hễ thấy « thuyền đua thì lái cũng đua » vì người quân-tử bao giờ cũng [illegible] đủ bốn chữ « hòa nhi bất đồng » làm phương châm xử thế.

KHÚC GIANG

HÀI VĂN

Một bát đồ nấu là một bát tiền

Lý Bích được người mời ra tỉnh ăn tiệc, khi về ấy hỏi :

— Thế nào cỗ bàn ngoài tỉnh có sang không ?

— Sang lắm, một bát đồ nấu là một bát tiền bát bạc.

— La ...

— La cái gì ? Bát nấu nào chẳng lên cũng thấy toàn thị là « xu lào » cả...

Nhà Nho

THỰC HAY HƯ ?

Đàn rằng : — Ông Nguyễn-hữu-Thu tức Sen vì thương ông Bạch-Thái quá mà đến nỗi lâm bệnh rồi từ trần. Vừa là bạn đồng nghiệp vừa là chỗ thông-gia, lòng thương tiếc ấy thực đáng nên kính phục.

Đàn rằng : — Ông Đặng-văn-Ngần từ khi thôi việc ở sở Phủ-phát và từ chức nghị-viên, ngày ngày ông cứ thung-thăng trên cái xe hơi « hồi kì » ngao du sơn thủy, khi Tam-đảo lúc Hạ-Long cùng rầm ba người bạn thiết với mấy chị đào non, khi bầu rượu, khi tối thơ, khi vịnh nguyệt ngâm phong thất định bước ra ngoài vòng danh lợi.

« Cũng có lúc chơi nơi rậm khách.
Tiếng suối nghe róc rách bên đèo.
Cả khi lưng gác cheo leo.
Thú vui con hồi lạn chiều cầm soang »

Đàn rằng — Nếu không có việc gì ngăn trở, thì lúc lũng chung ông Nguyễn-hữu-Thu, quan bàn Hình ở phủ Tam-giang thành phố Hải-phòng đã thay mặt các nhà « thượng hưu trí thức » đến « đồng chung » cục một bài điếu tang rất hùng hồn cảm động, vần chương giả đáng Thịnh đường. Phải, chọn mặt gửi vàng, quan bàn tôi được dịp nhớ hà lại kín tiếng im hơi, chẳng hóa quá lãnh đạm với ông chủ cũ ư ? Mấy « xe khách sở xin phiền quan » kêu quách nó ra đi.

Đàn rằng : — Một cô « gỗ đầu trẻ » ở Hà-phong đã sắp sửa nào hôm đa, nào mân tang, nào chân gấm, nào lao mân bị bạc nào hột, nào hoa, định tháng sau nghĩ thất nghi gia, thôi nhiêu được lin ông Thông Vôi tạ thế, đem vất cả quý vật ấy xuống sông Tam-bạch để lỏng thương tiếc một bực lão thành có công to với việc học của nữ tân Hải-dương. « Con sông Thương nước chảy đôi ba giòng.

TÔ-TỬ-PHÔN

Boulin kích

CON AI ?

Mợ Hai. — Này, con Chiu nó ốm, cậu đi mời đốc tờ cho nó.

Cậu Hai. — Mặc...

Mợ Hai. — Thế để tôi đánh tê-lê-phôn nhờ ông Đê mời hộ, cậu tưởng tôi không quen ai có thể đón được đốc tờ à ...?

« Mợ Hai nói xong vào phòng mấy nói »

Allo, allo... số 1155.

Allo, allo có phải phòng giấy ông Đê đấy không ?

— Chính tôi đây, mợ Hai gọi đấy, phải không ?

— Phải, nay cậu Đê, con Chiu nó sốt bảo thằng nhỏ đi mời hộ đốc-tờ, nó bảo nó không biết, không phải con nó, nó không đi ; cậu đi mời ngay đi cho « cưu » nhé.

— Được, mợ cứ yên tâm tôi gọi mấy nơi mời ngay ; độ 20 phút ông ấy đến, mợ cứ yên tâm... lối tôi lên chơi.

« 20 phút đốc-tờ đến, xem mạch xong, kê đơn, bảo tiêm đưa bé kia không nông mấy...

Khi đốc tờ về rồi, cậu Hai lại hỏi vợ : « Tôi đã bảo không mời đốc tờ mà ; vậy cứ mời rồi ra tiền thuốc, tiền khám bệnh ai trả ?

Mợ Hai. — Con dứa nào đứa ấy trả.

MÀN-THIỆ-NHÂN

VẤN ĐỀ PHỤ-NỮ

II

Nào người phương-chạ, loan chung,
Nào người tích lạc, tham hồng la ai ?

b) *Hại cho xã-hội.*

Của ngọn mãi-dâm hại riêng cho kẻ mãi-dâm đã đành, nhưng kẻ mãi-dâm mà là người trong xã-hội, nên cái nạn đó, thường khi xã-hội phải chịu lây.

Một là hại về nền kinh-kế

Mỗi một người là một bộ trận phong xã-hội, bộ phận nào cũng phải tiêu dùng mà cũng phải sinh lợi. Bên như sinh-lợi của bọn mãi-dâm thì chẳng bổ ích gì cho nền kinh-tế của xã-hội, mà kẻ mãi-dâm cũng ăn, cũng mặc, cũng ở cũng đi như các người khác trong xã-hội thì có phải bọ là loài ký-sinh-trùng của xã-hội không ?

Hai là hại cho nền phong-hóa

Gái mãi-dâm, hoặc đung tâm, hoặc vô-ý thường vẽ ra trước mặt quần chúng những bức tranh hoạt-động có ảnh-hưởng rất không hay dẫn nhân-tâm thế đạo. Con gái nhà trong gia-đình sen chưa hề chút bụi, chỉ thấm còn đợi người xe, thấy chị em bỗ-bài, mặt hoa da phấn, bông tin đen tươi khác nào thần-tiên giáng thế, thế là lòng sơn không gội mà phai, chỉ thấm chưa xe đã đứt, cái giá trị con người trinh-bạch bị cái mồi phù quý hão-huyền, cái bả vinh-hoa giả-rết nó vũi rập vào trong xông dục, hề sẩu. Lại biết bao nhiêu thiếu-niên anh-tuấn du-học các nơi đô-thị, xa cách thông-duyên không ai là người kiểm-thúc vốn lại sẵn lòng đa cảm, trong khi sầu muộn trông thấy người cũng là người, cũng thông minh tài-mạo mà phải dầm dưỡi trong bể trầm-luân, ấy chính tấm lòng bác ái ấy nó sô đẩy con người vô tội xuống hang sâu vực thẳm, sau dầu có ngoi ngóp lên được thì sự học tập đã rỡ ràng, đường tiến thân lại chắc chủ ; ăn năn thì sự đã rồi ! Tuổi thiếu-niên thuần cảm, bị con quỷ mãi-dâm nó cám dỗ đã đành, đến như những người đứng đầu tuổi trong từ-dân cũng thường thấy chênh mảng cảnh gia-đình mà đi mua vui ở chốn hồng-lâu nơi lữ-quán. đã làm gương xấu cho vợ con, lại thêm tốn tiền đeo bệnh. Gặp những bậc chồng như thế, các bà nội trợ đâu biết nhân-nại đến đâu cũng không khỏi có sự ghen tuông việc lẽ-ga sinh-nghiệp những bỗ, sự nuôi cai đợy con chẳng nhìn, có bà trong khi đi sau phu-quân lại diễn ra những tấn nào-kịch, trực chỉ làm trò cười cho khách bang-quan.

3 Hại cho chủng-loại

Cái nạn mãi-dâm hại nhất là hại cho chủng-loại. Những người trong hạng mãi-dâm hồ hết là những người có bệnh tính mà khách làng chơi phỏng mấy ai đã không mắc. Thế là bệnh tính lử nhà, nông-lâu, thanh lâu chuyển đi khắp dân gian, đục xương nao ốc người ta lôi kéo dân Việt-Nam vào con đường tuyệt chủng. Từ ngày cái nạn mãi-dâm thịnh hành, trong các bào thai thấy nhan-nhản những bài quảng-cáo thuốc chữa bệnh tính, thế mà có một điều lạ, thuốc bệnh thì càng bán chạy, số mắc bệnh lại càng tăng thêm. Con trùng giang lận độc ác kia ! Vì mỹ mà biết bao nhiêu kẻ thác oan, người hèn dại, biết bao nhiêu dân bà hữu sinh vô dưỡng, biết bao nhiêu trẻ con vô tội chết non chết yểu,

của Giáo sư HÀ-VĂN-BÍNH

Xem trang nhì

CẬU CON NHANH TRÍ !

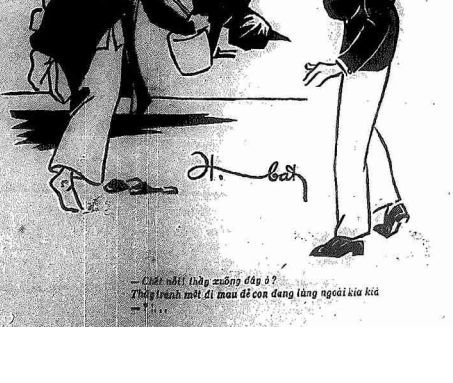

— Chết nhất thầy xuống đây ?
Thầy trành mất đi mau để con đang lăng ngoài kia kia
— ?...